

BÙI XUÂN ĐÌNH - NGUYỄN VIỆT CHÚC
(Đồng chủ biên)

CÁC LÀNG KHOA BẢNG

**Thăng Long
Hà Nội**

(Sách tham khảo)

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2010**

PGS.TS. BÙI XUÂN ĐÌNH - TS. NGUYỄN VIỆT CHỨC
(Đồng chủ biên)

CÁC TÁC GIẢ

GS. PHAN ĐẠI DOÃN
PGS. TS. VŨ DUY MÊN
PGS. TS. NGUYỄN MINH TƯỜNG
PGS. TS. ĐÌNH KHẮC THUẬN
TS. NGUYỄN TRUNG CHIẾN
ThS. LÊ THỊ THU HÀ
ThS. CHU THỊ HIỀN
ThS. LÊ THỊ HƯƠNG NGÀ
CN. NGÔ VŨ HẢI HẰNG
CN. BÙI THỊ THANH NHÀN
CN. TẠ THỊ TÂM

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Kể từ khi Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La đến nay đã tròn 1.000 năm. Trong quãng thời gian đó, Thăng Long - Hà Nội đã chứng kiến biết bao thăng trầm của lịch sử dân tộc. Người Hà Nội ngày nay tự hào về một vùng đất cổ, ngàn năm văn hiến, nơi hội tụ văn hoá của mọi miền đất nước. Hà Nội là nơi có trường đại học đầu tiên của cả nước, là trung tâm đào tạo nhân tài cho đất nước - Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Nơi đây có văn bia ghi tên các Tiến sĩ của Hà Nội và các khu vực ven đô đồ sộ cao dưới thời phong kiến, chứng tỏ Thăng Long - Hà Nội là đất hiếu học. Truyền thống đó đã hình thành nên các làng khoa bảng, góp cho đất nước một lượng lớn nhân tài có công trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước, xây dựng và phát triển văn hoá.

Để góp phần tìm hiểu về truyền thống văn hiến của cha ông, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia tái bản có bổ sung, sửa chữa cuốn sách **Các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội**. Cuốn sách được hình thành trên cơ sở đề tài khoa học "*Từ truyền thống của các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội đến việc đào tạo nhân tài ở Thủ đô hiện nay*" do Sở Văn hoá Thông tin Hà Nội (nay là Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội) chủ trì. Trong lần tái bản này các tác giả đã chỉnh sửa và bổ sung những phần khiếm khuyết ở lần xuất bản trước, đồng thời giới thiệu những thành tựu khoa bảng của các đơn vị hành chính mới được sáp nhập vào Hà Nội hiện nay. Đây là một công trình nghiên cứu sâu sắc về một kiểu làng Việt xưa - *làng khoa bảng*, nơi biểu hiện tập trung ở trình độ cao của văn hoá làng, đặc biệt các làng này lại nằm ven Kinh đô Thăng Long.

Cuốn sách gồm ba phần:

Phần thứ nhất: *Các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội*.

Phần thứ hai: *Khảo tả về các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội.* Đây là phần chiếm dung lượng lớn nhất của cuốn sách, trong đó các tác giả đi sâu nghiên cứu, làm nổi bật những nét độc đáo riêng có của từng làng khoa bảng; điều kiện khách quan, chủ quan đã sản sinh ra những người con đỗ đạt, công danh vinh hiển cũng như những tác động trở lại từ các vị khoa bảng và gia đình, dòng họ tới truyền thống của cả cộng đồng.

Phần thứ ba: *Một số khuyến nghị đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo nhân tài hiện nay qua nghiên cứu các làng khoa bảng.*

Cuốn sách được các tác giả dành nhiều tâm sức, công phu biên soạn trên cơ sở sưu tầm, khảo cứu, bổ khuyết nhiều nguồn tư liệu cả trên thực địa lẫn các thư tịch cổ; cũng như cập nhật các thông tin, số liệu. Hy vọng cuốn sách sẽ đem lại cho bạn đọc nhiều kiến thức bổ ích, góp phần cổ vũ truyền thống hiếu học vốn có của dân tộc ta.

Nhà xuất bản trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc nhân dịp kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội và 56 năm giải phóng Thủ đô (1954 - 2010). Mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 8 năm 2010

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời giới thiệu cho lần tái bản thứ nhất</i>	9
Phần thứ nhất	
CÁC LÀNG KHOA BẢNG THĂNG LONG - HÀ NỘI	17
Chương 1: Truyền thống khoa bảng của Thăng Long - Hà Nội	19
I. Vài nét về địa dư Hà Nội qua quá trình lịch sử	19
II. Về truyền thống khoa cử của Thăng Long - Hà Nội	25
Chương 2: Các làng khoa bảng của Thăng Long - Hà Nội	41
I. Khái niệm "Làng khoa bảng"	41
II. Thực trạng các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội thời phong kiến	44
III. Nguyên nhân và điều kiện xuất hiện các làng khoa bảng	85
Phần thứ hai	
KHẢO TẢ VỀ CÁC LÀNG KHOA BẢNG THĂNG LONG - HÀ NỘI	101
- Làng Đông Ngạc	104
- Làng Tả Thanh Oai	130
- Làng Nguyệt Áng	154
- Làng Thượng Yên Quyết và làng Hạ Yên Quyết	184
- Làng Phú Thị	215
- Làng Bát Tràng	237
- Làng Tây Mỗ	255

- Làng Vân Điểm	267
- Làng Hà Lỗ	287
- Làng Thượng Đình và làng Hạ Đình	303
- Làng Cự Trinh - Hội Phụ	325
- Làng Kim Lũ	335
- Làng Kim Sơn	351
- Làng Phù Lỗ	364
- Làng Cổ Diễn	377
- Làng Đại Mỗ	386
- Làng Phù Ninh	395
- Làng Thái Bình - Hoa Lâm	406
- Làng Du Nội	421
- Làng Giáp Nhị - Thịnh Liệt	427
- Làng Thượng Cát	444
- Làng Yên Thái	458
- Làng La Cả	471
- Làng Kim Hoàng	487
- Làng Hậu Ái	505
- Làng Liên Bạt	515
- Làng Sơn Đồng	542

Phần thứ ba

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHÂN TÀI HIỆN NAY QUA NGHIÊN CỨU CÁC LÀNG KHOA BẢNG

569

I. Những bài học của giáo dục, khoa cử Nho học từ góc nhìn các làng khoa bảng	571
II. Sự tiếp nối và "đứt đoạn" truyền thống của các làng khoa bảng từ Cách mạng tháng Tám đến nay	579
III. Một vài khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân tài hiện nay qua nghiên cứu các làng khoa bảng	586
<i>Thư mục tài liệu tham khảo</i>	606

LỜI GIỚI THIỆU CHO LẦN TÁI BẢN THỨ NHẤT

Tròn một "hội" (60 năm) kể từ khi Lý Công Uẩn dời đô ra Thăng Long, năm Canh Tuất (1070), nhà Lý cho xây dựng Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thể hiện sự tôn vinh Nho giáo và nền giáo dục Nho học của Nhà nước phong kiến Đại Việt. Năm năm sau (năm Ất Mão, 1075), Vua Lý Nhân Tông tổ chức khoa thi Nho học đầu tiên. Từ đó, qua gần 850 năm tồn tại của khoa cử Nho học, Thăng Long - Hà Nội là trung tâm giáo dục và khoa cử lớn nhất của cả nước trong một thời gian dài. Từ thời Lý đến hết thời Lê, trong 145 khoa thi Hội, có 135 khoa được tổ chức ở Thăng Long (bảy khoa của nhà Lê Trung Hưng được mở ở Thanh Hóa và ba khoa ở các trấn khác), tạo điều kiện để hình thành một truyền thống giáo dục và khoa cử Thăng Long rất rõ nét. Thời Nguyễn, mặc dù các khoa thi Hội chuyển vào Huế nhưng truyền thống khoa cử của Thăng Long các thời đại trước vẫn được kế thừa và phát huy.

Truyền thống hiếu học và khoa bảng của Thăng Long - Hà Nội tạo tiền đề để hình thành các làng khoa bảng và cũng được thể hiện rõ nhất ở việc hình thành loại hình làng này. Sự xuất hiện của các làng khoa bảng là hệ quả của nền giáo dục Nho học, của chế độ tuyển bổ quan lại thông qua con đường thi cử theo ngạch văn của Nhà nước phong kiến Việt Nam. Ngoài những nét chung của làng Việt cổ truyền, các làng khoa bảng còn có những nét riêng. Việc xuất hiện trong một thời gian dài - nhiều khi liên tục - những người đỗ đạt cao, thường tập trung ở các "gia đình khoa

bảng" và "dòng họ khoa bảng" là đặc điểm nổi bật nhất, có ảnh hưởng đến nhiều mặt khác của làng, như cơ cấu tổ chức và quan hệ xã hội, sở hữu ruộng đất và quan hệ giai cấp, "đẳng cấp", lệ tục, tín ngưỡng, các di tích lịch sử, văn hoá, v.v.. Các làng khoa bảng đã cung cấp một số lượng lớn nhân tài cho đất nước, nhiều người có những đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong xây dựng và phát triển nền văn hoá dân tộc, nêu tấm gương sáng về nhân cách của kẻ sĩ và, ở một phương diện nào đó, các làng khoa bảng cùng các danh nhân khoa bảng là đại diện xuất sắc cho nền văn hiến Việt Nam. Có thể coi các làng khoa bảng là những ngôi sao sáng về mặt giáo dục và văn hoá trên bầu trời làng xã Việt Nam thời phong kiến.

Nghiên cứu làng khoa bảng trước hết nhằm tìm hiểu nguyên nhân hình thành và những đặc điểm của loại hình làng này, góp phần lý giải nhiều vấn đề về lịch sử - văn hoá Việt Nam, sự ảnh hưởng của Nho giáo, của giáo dục khoa cử Nho học trong làng xã người Việt, tác động của các mặt trên đây đối với đời sống xã hội, văn hoá tinh thần của cộng đồng làng, tới nhiều mặt hoạt động của nhà nước phong kiến Việt Nam.

Nghiên cứu làng khoa bảng không chỉ nhằm khôi phục lại "vang bóng một thời" của quá khứ, nâng cao sự hiểu biết về truyền thống văn hiến của cha ông mà "đích ngắm" chính là để rút ra những bài học kinh nghiệm lịch sử trong việc phát huy truyền thống đối với sự nghiệp giáo dục, khuyến học, đào tạo nhân tài cho đất nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Vấn đề nghiên cứu càng trở nên bức thiết hơn khi việc xây dựng kinh tế tri thức - một trong những nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá - đòi hỏi đất nước nói chung và Thủ đô nói riêng phải phát huy dân trí, nhanh chóng hình thành đội ngũ tri thức có thực tài, có phẩm chất đạo đức để đảm đương được các nhiệm vụ mà xã hội giao phó.

Thống kê từ sách "*Các nhà khoa bảng Việt Nam (1075 - 1919)*" - cuốn sách được coi là tài liệu tổng kết tương đối đầy đủ về những người đỗ đại khoa dưới thời phong kiến cho thấy, cả nước có 22 làng khoa bảng tiêu biểu, tức những làng có từ 10 người trở lên có học vị Tiến sĩ (thời Nguyễn có thêm học vị Phó bảng), trong đó Hà Nội (trước khi mở rộng vào tháng 8 năm 2008) chiếm nhiều nhất: năm làng. Đó là các làng: *Đông Ngạc* (21 người), *Tả Thanh Oai* (12 người), *Nguyệt Áng* (11 người), *Hạ Yên Quyết* và *Phù Thị* (cùng có 10 người). Ngoài ra, sau khi thăm định lại trên thực địa, chúng tôi thấy Hà Nội còn có sáu làng có từ 7 - 9 Tiến sĩ, là các làng: *Thượng Yên Quyết* (9 người), *Bát Tràng* (8 người); các làng *Hà Lỗ*, *Hạ Đình*, *Tây Mỗ*, *Vân Điểm* đều có 7 người, và 15 làng có từ 3 - 6 Tiến sĩ. Các làng này còn có một số lượng lớn Hương cống (Cử nhân) và Sinh đồ (Tú tài) - nguồn bổ sung quan trọng cho bộ máy nhà nước phong kiến các cấp. Bên cạnh những nét chung, làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội có những đặc điểm riêng, do nằm sát Kinh đô - trung tâm chính trị, văn hoá lớn nhất của đất nước trong hơn bảy thế kỷ. Phần lớn các danh nhân khoa bảng của các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội là những người có đức, có tài, đem hết tài đức đóng góp xây dựng đất nước. Nhiều người có công lớn trong việc *tạo lập và phát triển truyền thống lịch sử - văn hoá của Thăng Long - Hà Nội*, tiêu biểu cho văn hiến Thăng Long trong 1.000 năm kể từ khi Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La. Nhiều người nêu tấm gương sáng về nhân cách của kẻ sĩ Thăng Long. Có thể nói, *văn hiến Thăng Long được kết tinh một phần ở các làng khoa bảng và các danh nhân khoa bảng*.

Với những đặc điểm, giá trị độc đáo như vậy, các làng khoa bảng của Thăng Long - Hà Nội (cũng như của cả nước) cần được đi sâu nghiên cứu. Tuy nhiên, cho đến nay, *chưa có một công trình nào giới thiệu một cách có hệ thống về các làng khoa bảng tiêu biểu*, ngoài cuốn "*Đông Ngạc tập biên*" của Di Thuỷ Phạm Văn Thuyết

(xuất bản ở Sài Gòn, năm 1963) giới thiệu tương đối tổng thể về làng Đông Ngạc - làng có nhiều Tiến sĩ nhất của Hà Nội.

Cuốn sách **"Các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội"** vốn là nội dung của Đề tài *Từ truyền thống của các làng khoa bảng Thăng Long - Hà Nội đến việc đào tạo nhân tài ở Thủ đô hiện nay*, nằm trong Chương trình 01X-12 *Giữ gìn và phát huy những giá trị lịch sử - văn hoá nghìn năm Thăng Long - Hà Nội* do Sở Văn hoá - Thông tin Hà Nội chủ trì trong hai năm (2001 - 2002), nghiên cứu một cách có hệ thống các làng khoa bảng tiêu biểu thuộc địa bàn Hà Nội hiện nay, trong đó tập trung giới thiệu truyền thống khoa bảng của các làng, tìm ra điều kiện hình thành, những đặc điểm chung của loại hình làng này, ảnh hưởng của giáo dục khoa cử Nho học đối với các mặt đời sống của làng, xem xét sự tiếp nối và "đứt đoạn" truyền thống trong giai đoạn từ Cách mạng tháng Tám 1945 đến nay. Trên cơ sở đó, đề xuất một số khuyến nghị về việc phát huy truyền thống, góp phần vào việc đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo nhân tài ở các làng khoa bảng nói riêng, ở nông thôn và Thủ đô nói chung. Cuốn sách còn *góp phần vào việc tìm hiểu làng xã ngoại thành, lịch sử Thủ đô Hà Nội, nền văn hiến Thăng Long, nâng cao lòng tự hào về các giá trị lịch sử - văn hoá của quê hương, của Hà Nội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên.*

Cuốn sách được hoàn thành với tinh thần lao động miệt mài của các nhà khoa học theo sự phân công như sau:

- TS. Bùi Xuân Đính viết về các làng: *Nguyệt Áng, Thượng Yên Quyết và Hạ Yên Quyết, Vân Diêm, Hà Lỗ, Cự Trinch, Du Nội, Kim Lũ, Phù Lỗ, Thái Bình, Thượng Đình và Hà Đình, Thịnh Quang, Thượng Cát*; và cùng GS. Phan Đại Doãn, CN. Bùi Thị Thanh Nhân viết về làng *Tả Thanh Oai*; cùng ThS. Lê Thị Thu Hà viết về làng *Phú Thị*; cùng ThS. Lê Thị Hương Nga viết về làng *Đông Ngạc*.
- TS. Đinh Khắc Thuân viết về các làng: *Đại Lan, Phù Ninh*.